TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lèng Thị H; Sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn C, xã Tr, huyện V, tỉnh Hà Giang;

Bị đơn: Anh Lù Sải X, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn C, xã Tr, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lèng Thị H và Anh Lù Sải X; cùng địa chỉ: Thôn C, xã Tr, huyện V, tỉnh Hà Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lèng Thị H và Anh Lù Sải X thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lèng Thị H và Anh Lù Sải X cùng nhất trí thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Lù Thanh Ch, sinh ngày 02/02/2011 cho Anh Lù Sải X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lèng Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/2/2024 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi. Anh Lù Sải X là người nhận số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Lù Thanh Ch.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác"

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không bị ai cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lèng Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0001005 ngày 20/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện V, tỉnh Hà Giang. Anh Lù Sải X không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Tr, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nông Thế Chiến